

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 79 /2014/NQ-HĐND

Bạc Liêu, ngày 10 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua dự toán thu, chi ngân sách
Nhà nước năm 2015 tỉnh Bạc Liêu**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 12

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 73/2003/NĐ-CP ngày 23 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ Ban hành quy chế xem xét, quyết định dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương;

Căn cứ Quyết định số 2138/QĐ-TTg ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 3043/QĐ-BTC ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2015;

Xét Tờ trình số 230/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh “về dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2015 tỉnh Bạc Liêu”; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách của Hội đồng nhân dân và ý kiến Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước tỉnh Bạc Liêu năm 2015 như sau:

1. Tổng thu cân đối ngân sách Nhà nước: **1.170.000 triệu đồng**, trong đó thu ngân sách địa phương là **1.134.650 triệu đồng** (Một ngàn, một trăm ba mươi

bốn tỷ, sáu trăm năm mươi triệu đồng); tính cả thu bổ sung từ ngân sách Trung ương: 2.452.183 triệu đồng thì tổng thu cân đối ngân sách địa phương là: **3.586.833 triệu đồng** (Ba ngàn, năm trăm tám mươi sáu tỷ, tám trăm ba mươi ba triệu đồng).

2. Tổng chi cân đối ngân sách địa phương là: 3.586.833 triệu đồng (Ba ngàn, năm trăm tám mươi sáu tỷ, tám trăm ba mươi ba triệu đồng).

(Chi tiết dự toán thu, chi NSNN năm 2015
có phụ lục số 1, 2, 3, 4 đính kèm)

Điều 2. Thống nhất các giải pháp thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước theo báo cáo của Ủy ban nhân tỉnh và kiến nghị trong Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu tập trung thực hiện một số giải pháp cụ thể, như sau:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện kịp thời nhiệm vụ thu ngân sách theo quy định của pháp luật; tăng cường công tác chống gian lận thương mại, trốn, lậu thuế, có biện pháp xử lý dứt điểm các khoản nợ đọng thuế; đồng thời đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong quản lý thu thuế để tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế trong việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước, đảm bảo huy động đầy đủ, kịp thời các nguồn thu vào ngân sách Nhà nước. Phân đấu thu vượt dự toán để có thêm nguồn lực cải cách tiền lương, bổ sung chi cho đầu tư phát triển và giải quyết các vấn đề cấp bách khác.

2. Chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường công tác rà soát, chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về phí, lệ phí, chính sách huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân theo tinh thần Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Kiện toàn, nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác kiểm tra, thanh tra, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc quản lý, điều hành ngân sách, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, gây thất thoát, lãng phí trong quản lý sử dụng ngân sách theo quy định của pháp luật; nâng cao vai trò trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong sử dụng ngân sách bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, vốn đầu tư phát triển giải ngân đạt tiến độ, hạn chế thấp nhất số phải chuyển tiếp năm sau và gắn với việc đẩy mạnh công tác triển khai các cơ chế tài chính theo tinh thần Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh sử dụng dự phòng ngân sách đúng quy định hiện hành.

5. Đối với nguồn thực hiện cải cách tiền lương, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ trực tiếp cho các ngành, các cấp theo quy định của pháp luật, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2015.

Điều 3. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu khóa VIII, kỳ họp thứ 12 thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Cục kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư pháp (kiểm tra);
- TT. Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban TT. UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tư pháp (rà soát);
- Trung tâm CB - TH (đăng Công báo);
- TT. HĐND các huyện, thành phố;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: (LH).

CHỦ TỊCH



Võ Văn Dũng

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2015
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 09 /2014/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2014
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu)



ĐVT : Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán năm 2015
A	<u>Tổng thu NSNN trên địa bàn (không kể phần thu quản lý qua ngân sách)</u>	1.170.000
B	<u>Thu ngân sách địa phương</u>	3.586.833
1	Thu ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp	1.134.650
	- Các khoản thu NSDP hưởng 100%	144.372
	- Các khoản thu phân chia NSDP hưởng theo tỷ lệ phần trăm (%)	990.278
2	Bổ sung từ ngân sách Trung ương	2.452.183
	- Bổ sung cân đối	1.088.811
	- Bổ sung có mục tiêu	938.513
	Trong đó: vốn XD CB ngoài nước	260.200
	- Bổ sung nguồn làm lương	424.859
C	<u>Chi ngân sách địa phương</u>	3.586.833
1	Chi đầu tư phát triển	238.300
	- Chi đầu tư xây dựng cơ bản	237.300
	- Chi hỗ trợ vốn doanh nghiệp nhà nước	1.000
2	Chi thường xuyên	2.686.186
3	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.000
4	Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia	87.613
5	Chi thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ khác	518.014
6	Chương trình mục tiêu Quốc gia cân đối trong ngân sách	2.000
7	Chi từ nguồn thu phạt VPHC lĩnh vực an toàn giao thông	-
8	Dự phòng	53.720

HĐND TỈNH BẠC LIÊU



BIỂU TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU NSNN NĂM 2015

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 09 /2014/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2014
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

Nội dung	Dự toán năm 2015
Tổng thu NSNN trên địa bàn :	1.930.000
A. Tổng các khoản thu cân đối NSNN	1.170.000
I. Thu từ sản xuất kinh doanh trong nước	1.170.000
1. Thu từ doanh nghiệp nhà nước Trung ương	64.000
- Thuế giá trị gia tăng	63.200
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	500
- Thuế môn bài	150
- Thu khác	150
2. Thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương	245.000
- Thuế giá trị gia tăng	41.505
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	11.000
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	191.000
- Thuế tài nguyên	1.300
- Thuế môn bài	95
- Thu khác	100
3. Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	10.000
- Thuế giá trị gia tăng	373
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	9.500
- Thuế môn bài	27
- Các khoản thu khác	100
4. Thuế công thương nghiệp dịch vụ ngoài quốc doanh	437.400
- Thuế giá trị gia tăng	380.400
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	45.000
- Thuế TTĐB hàng hóa, dịch vụ trong nước	700
- Thuế tài nguyên	1.300
- Thuế môn bài	8.000
- Thu khác ngoài quốc doanh	2.000
5. Lệ phí trước bạ	55.000
6. Thuế sử dụng đất nông nghiệp	360
7. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (Thuế nhà đất)	1.880
8. Thuế thu nhập cá nhân	160.000
9. Thuế bảo vệ môi trường (Thu phí xăng dầu)	70.000
10. Thu phí và lệ phí	15.500
- Phí và lệ phí Trung ương	100
- Phí và lệ phí tỉnh, huyện	15.400
Trong đó: Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản	1.500
11. Thu tiền cấp quyền sử dụng đất	42.000
12. Thu tiền cho thuê đất	4.260
13. Thu tiền bán nhà, thuê nhà ở thuộc SHNN	600
14. Thu khác	61.000

Nội dung	Dự toán năm 2015
<i>Trong đó: Thu phạt vi phạm hành chính lĩnh vực ATGT</i>	50.000
15. Các khoản thu khác tại xã	3.000
II. Thu chuyển nguồn (nguồn thực hiện cải cách tiền lương)	-
III. Thu huy động đầu tư XD cơ sở hạ tầng theo khoản 3 Điều 8 Luật NSNN	-
B. Các khoản thu được để lại chi quản lý qua NSNN	760.000
- Thu xổ số kiến thiết	700.000
- Thu từ nguồn phí, lệ phí	60.000
Tổng thu NSDP	4.346.833
A. Các khoản thu cân đối NSDP	3.586.833
- Các khoản thu 100%	144.372
- Thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	990.278
<i>Trong đó: Thu phạt vi phạm hành chính lĩnh vực ATGT</i>	15.000
- Thu bổ sung từ NSTW	2.452.183
- Thu tiền H.động ĐT theo K3 Điều 8 Luật NSNN	-
- Thu chuyển nguồn (nguồn thực hiện cải cách tiền lương)	-
B. Các khoản thu được để lại chi và Qly qua NSNN	760.000
- Thu xổ số kiến thiết	700.000
- Thu từ nguồn phí, lệ phí, thu khác	60.000

HĐND TỈNH BẠC LIÊU

BIỂU TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI NSDP NĂM 2015
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 09 /2014/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2014
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

Đơn vị: Triệu đồng

Nội dung các khoản chi	Năm 2015
1	2
Tổng chi NSDP (A+B)	4.346.833
A. Chi cân đối NSDP	3.586.833
I. Chi đầu tư phát triển:	238.300
Trong đó:	
1. Chi xây dựng cơ bản tập trung	195.300
Trong đó: - Lĩnh vực Khoa học Công nghệ	8.000
- Lĩnh vực giáo dục- đào tạo	48.000
2. Chi đầu tư XDCB từ nguồn thu về đất	42.000
3. Chi hỗ trợ vốn doanh nghiệp	1.000
II. Chi thường xuyên:	2.686.186
1. Chi trợ giá các mặt hàng chính sách	13.089
2. Chi sự nghiệp kinh tế	300.000
3. Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1.109.210
4. Chi sự nghiệp y tế	319.563
5. Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	16.007
6. Chi sự nghiệp môi trường	28.190
7. Chi sự nghiệp văn hoá - thể thao- du lịch	48.179
8. Chi sự nghiệp phát thanh - truyền hình	15.428
9. Chi đảm bảo xã hội	129.538
10. Chi quản lý hành chính	594.410
11. Chi an ninh quốc phòng địa phương	54.294
12. Chi khác ngân sách	58.278
III. Chi lập hoặc BS quỹ dự trữ tài chính	1.000
IV. Dự phòng	53.720
V. Chi tạo nguồn làm lương (nguồn lương chưa phân bổ)	-
VI. CT MT cân đối trong NSNN	2.000
VII. Chi thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia	87.613
VIII. Chi thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ khác	518.014
B. Các khoản chi được quản lý qua NSNN	760.000

CHI TIẾT DỰ TOÁN THU - CHI QUẢN LÝ QUA NGÂN SÁCH NĂM 2015

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2014
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

TT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN 2015	GHI CHÚ
I	Thu quản lý qua ngân sách	760.000	
1	Học phí	40.000	
2	Phí và lệ phí, thu khác	20.000	
3	Thu xổ số kiến thiết	700.000	
II	Chi quản lý qua ngân sách	760.000	
1	Học phí	40.000	
2	Phí và lệ phí, thu khác	20.000	
3	Chi đầu tư XD CB từ nguồn thu XSKT	700.000	

HĐND TỈNH BẠC LIÊU